Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai
Email: ubndtinh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 24.05.2018 15:50:10 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : 235 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 24 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch và phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Theo đề nghị của liên Sở: Tài chính – Nội vụ tại Tờ trình số 134/TTrLS-TC-NV ngày 14/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch và phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2018 với tổng số tiền là 12.130.000.000 đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2.

1. Giao Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng kế hoạch; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí mở lớp theo đúng quy định của pháp luật; khẩn trương đề xuất việc phân bổ 4.681.396.000 đồng kinh phí đào tạo còn lại.

2. Các cơ quan, đơn vị được cấp kinh phí mở lớp có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng chế độ, đúng quy định của pháp luật; chủ động xây dựng kế hoạch, thực hiện công tác chiêu sinh, tổng hợp danh sách học viên gửi Sở Nội vụ thẩm định trước khi mở lớp theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đ/c CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KTTH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Nguyễn Thành

KẾ HOẠCH VÀ PHÂN BỔ KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCCVC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 435 /QĐ-UBND ngày 14 /5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Đơn vị thực hiện, đối tượng, nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian ĐTBD/lớp	Số lượng học viên/số lớp	Kinh phí (1.000 đồng)	Ghi chú
I	**Kinh phí đề nghị phân bổ**			**7.448.604**	
1	**Trường Chính trị tỉnh**			**2.309.702**	
a	Các lớp đào tạo			947.511	
	Đại học Xây dựng Đảng &CQNN (chuyển tiếp)	4 tháng	78/01 lớp	947.511	
b	Các lớp bồi dưỡng			1.362.191	
	Bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính	2 tháng	70/01 lớp	145.669	
	Bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên	2 tháng	140/02 lớp	145.669	
	Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho CC cấp xã	05 ngày	100/02 lớp	47.280	
	Bồi dưỡng Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND-UBND cấp xã	1 tháng	70/01 lớp	181.242	
	Bồi dưỡng Bí thư, Phó Bí thư cấp xã	1 tháng	70/01 lớp	180.442	
	Bồi dưỡng Trưởng các đoàn thể cấp xã	15 ngày	140/02 lớp	169.723	
	Bồi dưỡng cộng tác viên dư luận xã hội cấp xã	05 ngày	240/03 lớp	95.366	
	Bồi dưỡng QP-AN cho chức sắc tôn giáo	04 ngày	80/01 lớp	55.915	
	Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đối tượng 4	05 ngày	700/14 lớp	340.885	
2	**Sở Tư pháp**			**547.710**	
a	Bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho lãnh đạo các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và CC tham mưu người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính	02 ngày	180/01 lớp	45.200	
b	Tập huấn triển khai Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch cho công chức tư pháp cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	01 ngày	240/06 lớp	129.880	
c	Bồi dưỡng Nghiệp vụ hộ tịch cho công chức Tư pháp cấp huyện, cấp xã	06 ngày	240/02 lớp	372.630	
3	**Sở Ngoại vụ**			**98.800**	
a	Tập huấn kỹ năng giao tiếp đối ngoại cho CBCCVC các sở, ngành, đơn vị, đoàn thể	03 ngày	100/01 lớp	67.400	
b	Tập huấn công tác đối ngoại nhân dân các sở, ngành, đơn vị, đoàn thể	01 ngày	200/ 01 lớp	31.400	
4	**Hội nhà báo**: Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí ngắn hạn cho hội viên nhà báo, Báo Gia Lai và Đài PTTH tỉnh	04 ngày	180/03 lớp	**93.000**	
5	**Sở Nội vụ**			**1.017.346**	
a	Bồi dưỡng các lớp ngắn hạn theo Nghị định số 101/2010/NĐ-CP cho CBCCVC tỉnh, huyện, xã	03 ngày	200/05 lớp	349.610	

TT	Đơn vị thực hiện, đối tượng, nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian ĐTBD/lớp	Số lượng học viên/số lớp	Kinh phí (1.000 đồng)	Ghi chú
b	Bồi dưỡng kỹ năng văn hóa công sở, đạo đức công vụ và quy tắc ứng xử cho CBCC cấp xã	03 ngày	80/02 lớp	376.120	
c	Bồi dưỡng nâng cao năng lực phát triển nguồn dân sự cho công chức quản lý Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	03 ngày	40/01 lớp	181.500	
d	Kinh phí kiểm tra, công tác, hội nghị, hội thảo			110.116	Theo Điểm 1.4, Khoản 1, Điều 2, Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21/09/2010
6	**Sở Xây dựng**			**86.076**	
a	Quản lý dự án, tổ chức thực hiện việc quản lý dự án đầu tư xây dựng theo Luật Xây dựng cho cán bộ cấp huyện	02 ngày	40/01 lớp	64.158	
b	Hướng dẫn các quy định giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp phép xây dựng theo quy định của Nghị định số 53/2017/NĐ -CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ cho cán bộ cấp huyện	02 ngày	40/01 lớp	21.918	
7	**Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh**: Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở	05 ngày	222/02 lớp	**216.420**	
8	**Hội cựu chiến binh:** Tập huấn nghiệp vụ hội CCB	05 ngày	278/01 lớp	**163.580**	
9	**Trường Cao đẳng Sư phạm**: Bồi dưỡng tiếng Jrai, Bahnar cho CBCCVC tỉnh	4 tháng	100/02 lớp	**140.624**	
10	**Ban Tôn giáo tỉnh**			**1.138.490**	
a	Bồi dưỡng Luật tín ngưỡng Tôn giáo cho cán bộ, lãnh đạo làm công tác tôn giáo ở các Sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố	02 ngày	129/01 lớp	49.990	
b	Bồi dưỡng Luật tín ngưỡng tôn giáo cho Tín đồ các tôn giáo	02 ngày	1.000/05 lớp	1.088.500	
11	**Chi cục Văn thư - Lưu trữ**			**131.320**	
a	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Văn thư-Lưu trữ cho CCVC trực tiếp làm công tác văn thư lưu trữ các cơ quan, chuyên môn thuộc huyện Chư Prông, Ia Grai, Phú Thiện, Kông Chro	02 ngày	208/04 lớp	90.920	
b	Bồi dưỡng lãnh đạo Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Hành chính- Tổ chức; CCVC trực tiếp làm công tác Văn thư- Lưu trữ các Sở, ban, ngành tỉnh; cơ quan TW; DNNN	02 ngày	130/01 lớp	40.400	

TT	Đơn vị thực hiện, đối tượng, nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian ĐTBD/lớp	Số lượng học viên/số lớp	Kinh phí (1.000 đồng)	Ghi chú
12	**Sở Thông tin và truyền thông**			**1.012.661**	
a	Bồi dưỡng Công nghệ Thông tin cơ bản cho CBCCVC tỉnh	2 tháng	90/ 03 lớp	188.100	
b	Bồi dưỡng Công nghệ Thông tin cơ bản cho CBCCVC huyện	10 ngày	210/07 lớp	824.561	
13	**Sở Tài chính**			**360.000**	
a	Tập huấn chương trình Tabmis cho các phòng tài chính và CB Sở tài chính			360.000	
b	Tập huấn công tác thanh tra sử dụng ngân sách các đơn vị dự toán				
14	**Văn Phòng Hội đồng nhân dân tỉnh**: tập huấn đại biểu HĐND	3 ngày	250	**132.875**	
15	**Trường Cao đẳng nghề**: Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên	01 tháng	86/01 lớp		Chuyển nguồn từ năm 2017 sang năm 2018: 262,58 trđ
II	**Phân bổ sau**			**4.681.396**	
	Tổng cộng			**12.130.000**	